

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án "Xây dựng mạng thông tin cung – cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục"

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 6639/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục giai đoạn 2011-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Xây dựng mạng thông tin cung – cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục" với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục, góp phần phát triển hệ thống thông tin về thị trường nhân lực ngành giáo dục, đa dạng hóa các hình thức giao dịch việc làm, thực hiện chủ trương đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

Góp phần công khai, minh bạch các thông tin về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực ngành giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục của các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo,

cán bộ quản lý giáo dục), các dự án, đề án, chương trình (sau đây gọi tắt là dự án) đào tạo, bồi dưỡng, cung ứng cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên cho các đơn vị, cá nhân có nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực.

b) Cung cấp thông tin về nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực ngành giáo dục của các cơ sở sử dụng nhân lực cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

c) Cung cấp thông tin về nhu cầu tìm kiếm việc làm, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của học sinh, sinh viên sư phạm, học viên quản lý giáo dục, giáo viên, giảng viên và cá nhân khác có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và tìm kiếm việc làm ngành giáo dục cho các cơ sở tuyển dụng, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

d) Cung cấp thông tin thực tiễn, cập nhật về cung - cầu nhân lực ngành giáo dục cho các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục, các cơ sở sử dụng nhân lực ngành giáo dục và người dân.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

1. Đối tượng

a) Các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực

- Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các dự án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(Sau đây gọi chung là các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực).

b) Các cơ sở sử dụng nhân lực

- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan nghiên cứu giáo dục và các đơn vị, tổ chức khác có nhu cầu tuyển dụng nhân lực ngành giáo dục.

(Sau đây gọi chung là các cơ sở sử dụng nhân lực).

c) Các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm

Học sinh, sinh viên sư phạm, học viên quản lý giáo dục, giáo viên, giảng viên và cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và tìm kiếm việc làm ngành giáo dục.

(Sau đây gọi chung là các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục).

2. Phạm vi

Kết nối thông tin cung - cầu trong đào tạo, sử dụng nhân lực ngành giáo dục giữa các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực, các cơ sở sử dụng nhân lực và các cá

nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục trên phạm vi cả nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục của các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực

- Thiết kế mẫu phiếu thu thập thông tin năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực với những thông tin cơ bản, đặc trưng, thiết thực nhằm giúp các đơn vị, cá nhân lựa chọn được cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục phù hợp với nhu cầu của mình.

- Thiết kế cơ sở dữ liệu năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục đảm bảo cho phép đối chiếu tự động với nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng (trong cơ sở dữ liệu về nhu cầu nhân lực ngành giáo dục và cơ sở dữ liệu về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm của các cá nhân) nhằm kết nối cung - cầu và kết xuất thông tin theo yêu cầu của người dùng.

- Phương pháp thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu: Việc cung cấp, cập nhật thông tin cho hệ thống phải đảm bảo tính kế thừa tối đa các thông tin, dữ liệu có sẵn. Để cung cấp dữ liệu cho hệ thống, thông tin được trích rút từ dữ liệu có sẵn đã được các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực xây dựng, thu thập, lưu trữ. Các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực được cấp tài khoản trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục để tự truy cập, cung cấp, bổ sung và cập nhật thông tin, dữ liệu về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục của đơn vị.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu nhân lực ngành giáo dục của các cơ sở sử dụng nhân lực

- Thiết kế mẫu phiếu mô tả nhu cầu nhân lực ngành giáo dục với những thông tin cơ bản, đặc trưng, thiết thực về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng của các cơ sở sử dụng nhân lực nhằm hỗ trợ các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực trong việc đáp ứng nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và giúp các cá nhân trong việc tìm kiếm, lựa chọn việc làm.

- Thiết kế cơ sở dữ liệu điện tử về nhu cầu nhân lực ngành giáo dục đảm bảo cho phép đối chiếu tự động với năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực (trong cơ sở dữ liệu về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục), nhu cầu tìm kiếm việc làm (trong cơ sở dữ liệu về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm của các cá nhân) để tự động kết nối cung - cầu và kết xuất thông tin về nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực theo yêu cầu của người dùng.

- Phương pháp thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu: Dữ liệu được cập nhật, bổ sung từ các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục, cơ quan nghiên cứu giáo dục và các đơn vị, tổ chức có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân

lực ngành giáo dục. Cập tài khoản cho các đơn vị trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục để các đơn vị tự truy cập, cung cấp, bổ sung và cập nhật thông tin, dữ liệu về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ của đơn vị mình.

Phối hợp, liên kết với các đơn vị, tổ chức có nhu cầu tuyển dụng, các trung tâm giới thiệu việc làm để thu thập, lựa chọn thông tin về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân lực ngành giáo dục, phổ biến trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm của các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục

- Thiết kế mẫu phiếu mô tả nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm của các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục với những thông tin cơ bản, đặc trưng về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm nhằm hỗ trợ các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng trong việc lựa chọn ứng viên phù hợp.

- Thiết kế cơ sở dữ liệu điện tử về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục đảm bảo cho phép đối chiếu với năng lực đào tạo, bồi dưỡng (trong cơ sở dữ liệu về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục), nhu cầu tuyển dụng (trong cơ sở dữ liệu về nhu cầu nhân lực ngành giáo dục) để tự động giới thiệu, kết nối giữa cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và người có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm việc, cho phép kết xuất thông tin về năng lực, nhu cầu việc làm theo yêu cầu của người dùng.

- Phương pháp thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu: Việc cập nhật dữ liệu cho hệ thống về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm của các cá nhân được thực hiện bằng một số phương án như sau:

+ Đối với tất cả các đối tượng có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục: Tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, trên các website giới thiệu việc làm đến học viên quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên sư phạm và các cá nhân khác để đăng kí thông tin về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục, đồng thời được cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, bồi dưỡng, nhu cầu tuyển dụng cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên của ngành giáo dục;

+ Đối với người đã tốt nghiệp: Thông qua cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, các tổ chức xã hội của học sinh, sinh viên, học viên để có thông tin liên lạc đến người học đã tốt nghiệp để giới thiệu, mời tham gia mạng thông tin cung - cầu nhân lực ngành giáo dục và thu thập thông tin về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và tình trạng việc làm của người học đã tốt nghiệp;

+ Đối với người đang theo học: Thông qua cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, chủ động thông tin tới người học đang theo học về website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục; quy định việc người học phải

đăng kí, cung cấp, cập nhật thông tin về bản thân để được trợ giúp tìm các khóa đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ tìm kiếm việc làm.

2. Kết nối thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục

a) Xây dựng website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục

- Xây dựng hệ thống website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục và tích hợp vào hệ thống website 3 cơ sở dữ liệu: (i) cơ sở dữ liệu về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục của các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực; (ii) cơ sở dữ liệu về nhu cầu nhân lực ngành giáo dục của các cơ sở sử dụng nhân lực; (iii) cơ sở dữ liệu về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm của các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục.

- Xây dựng phần mềm tích hợp với hệ thống website cho phép tự động: kết nối giữa (i) đơn vị có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, (ii) đơn vị có năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực và (iii) các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm; thông tin đến người dùng (đơn vị, cá nhân) về những thông tin có liên quan; tự động kết xuất thông tin từ cơ sở dữ liệu để cung cấp thông tin về cung - cầu nhân lực lên trang web của hệ thống; cho phép tìm kiếm, kết xuất thông tin theo yêu cầu của người dùng trên cơ sở phân quyền người dùng.

- Cấp tài khoản cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân đăng kí sử dụng, cung cấp thông tin cho hệ thống. Phân quyền truy cập, khai thác thông tin cung - cầu nhân lực nhằm đảm bảo việc khuyến khích các đơn vị, cá nhân đăng kí và cung cấp, cập nhật thông tin cho hệ thống.

- Thống kê, phổ biến thông tin về tỉ lệ người học tốt nghiệp tìm được việc làm đúng chuyên môn, trình độ của từng cơ sở, dự án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

- Tổ chức diễn đàn, cơ chế tiếp nhận thông tin phản hồi, góp ý từ người sử dụng để hoàn thiện và cải tiến hệ thống website cung - cầu phục vụ người dùng ngày càng tốt hơn.

b) Tổ chức sàn giao dịch, phổ biến thông tin về việc làm ngành giáo dục

- Trên cơ sở thông tin, dữ liệu cung - cầu thu thập được, tổ chức sàn giao dịch việc làm ngành giáo dục trực tuyến (online) và ngoại tuyến (offline) để tạo điều kiện kết nối, liên hệ, gặp gỡ trực tiếp giữa cơ sở tuyển dụng và người tìm kiếm việc làm.

- Liên kết, phối hợp với các trung tâm giới thiệu việc làm trong và ngoài nhà trường, các sàn giao dịch việc làm khác để thu thập thông tin, dữ liệu về việc làm ngành giáo dục cho website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục. Đồng thời, cung cấp ngược trở lại thông tin nhu cầu tuyển dụng nhân lực ngành giáo dục cho các trung tâm giới thiệu việc làm, các sàn giao dịch việc làm khác để

phổ biến rộng rãi thông tin nhằm thực hiện mục tiêu kết nối cung - cầu của Đề án.

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo, giao lưu

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, gặp gỡ giao lưu giữa các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực và các cơ sở có nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực ngành giáo dục để các bên trao đổi, cung cấp thông tin.

3. Xây dựng các quy định, cơ chế vận hành mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục

a) Rà soát, nghiên cứu, đề xuất văn bản quy định trách nhiệm cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về nhu cầu nhân lực, năng lực cung ứng nhân lực đối với các đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, biện pháp khuyến khích các đơn vị, tổ chức (các trung tâm giới thiệu việc làm trong và ngoài nhà trường, các sàn giao dịch việc làm khác) cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về nhu cầu nhân lực, năng lực cung ứng nhân lực, đảm bảo giữa nghĩa vụ cung cấp thông tin và quyền khai thác thông tin trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục.

c) Nghiên cứu, tham khảo cơ chế hoạt động của các sàn giao dịch việc làm, xây dựng cơ chế, biện pháp khuyến khích các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục đăng kí tham gia mạng thông tin cung - cầu và cung cấp, cập nhật thông tin về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tình trạng việc làm của bản thân, đảm bảo giữa trách nhiệm cung cấp, cập nhật thông tin và quyền được cung cấp, khai thác thông tin.

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích cung cấp thông tin về nhu cầu tìm kiếm việc làm trên cơ sở đảm bảo giữa quyền lợi được nhận thông tin về nhu cầu tuyển dụng và nghĩa vụ đăng kí, cung cấp thông tin về nhu cầu tìm kiếm việc làm trong ngành giáo dục đối với các chuyên gia giáo dục, nhà chuyên môn và các cá nhân có nhu cầu.

4. Dự báo tình hình cung - cầu nhân lực ngành giáo dục

a) Xây dựng quy trình, phần mềm để thống kê, phân tích và dự báo cung - cầu nhân lực ngành giáo dục.

b) Phân tích tình hình thực tiễn về cung - cầu nhân lực để đưa ra các dự báo (ngắn hạn) về tình hình đào tạo, sử dụng nhân lực ngành giáo dục phục vụ cơ quan quản lí trong việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đào tạo, sử dụng nhân lực ngành giáo dục sát thực tiễn, quy hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục; các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng; các cơ sở sử dụng nhân lực chủ động trong đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân lực và để các cá nhân có thông tin tham khảo trong việc lựa chọn ngành nghề, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Việc triển khai thực hiện Đề án được chia thành 02 giai đoạn.

1. Giai đoạn 1: từ năm 2015 đến năm 2017

Giai đoạn này sẽ tiến hành xây dựng và thí điểm vận hành mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực, cụ thể:

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu cung - cầu nhân lực ngành giáo dục: (i) Xây dựng cơ sở dữ liệu về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực ngành giáo dục; (ii) xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu nhân lực ngành giáo dục; (iii) xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tìm kiếm việc làm ngành giáo dục của các cá nhân.

b) Xây dựng website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục và các phần mềm tích hợp.

c) Xây dựng các quy định, cơ chế vận hành mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục.

d) Tuyên truyền, phổ biến thông tin về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi, trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân khi tham gia website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục.

đ) Vận hành hệ thống, cơ chế và thử nghiệm công tác dự báo tình hình cung - cầu nhân lực ngành giáo dục: thí điểm tại 10 sở giáo dục và đào tạo và 20 cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

e) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tham gia Đề án.

g) Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm Đề án giai đoạn 2015-2017.

2. Giai đoạn 2: từ năm 2018-2020

Giai đoạn này sẽ đưa hệ thống mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục và cơ chế hoạt động vào triển khai trên toàn quốc và rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện hệ thống, cụ thể:

a) Tổ chức tập huấn tham gia mạng thông tin cho tất cả các sở giáo dục và đào tạo, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

b) Tổ chức hội chợ việc làm trực tuyến.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến để các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực và cơ sở sử dụng nhân lực ngành giáo dục ngoài phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cá nhân có nhu cầu tham gia mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục.

d) Rút kinh nghiệm, hoàn thiện hệ thống mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục và cơ chế vận hành.

đ) Tổng kết Đề án, chuyển giao cho Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực duy trì, vận hành thường xuyên hệ thống.

e) Nghiên cứu, xây dựng đề án giai đoạn tiếp theo theo hướng mở rộng mạng thông tin cung - cầu đến các đối tượng khác làm việc trong cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán của Bộ Giáo dục và Đào tạo hằng năm và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực

a) Chủ trì triển khai thực hiện Đề án theo kế hoạch đã được Bộ trưởng phê duyệt. Làm đầu mối tổng hợp các nhu cầu kinh phí và nhiệm vụ của các Vụ, Cục, từ đó, xây dựng kinh phí thực hiện Đề án gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm định, bố trí kinh phí thực hiện theo qui định của Luật Ngân sách hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục, đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành cơ chế cung cấp thông tin, dữ liệu đối với các đơn vị, tổ chức, cơ sở giáo dục và các cá nhân tham gia; các quy định, cơ chế vận hành mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng xây dựng cơ sở dữ liệu của hệ thống.

d) Chủ trì xây dựng và vận hành, duy trì hoạt động của hệ thống website và các phần mềm tích hợp với hệ thống.

đ) Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện thông tin, truyền thông về mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực.

e) Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn và hướng dẫn triển khai công tác thu thập thông tin, thống kê, cung cấp và kết nối thông tin.

g) Tìm kiếm các nguồn hỗ trợ triển khai thực hiện Đề án.

2. Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

a) Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu của mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục để hỗ trợ công tác dự báo, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển nhân lực ngành giáo dục.

b) Chỉ đạo các sở giáo dục và đào tạo, các cơ sở sử dụng nhân lực ngành giáo dục cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân lực ngành giáo dục.

c) Chỉ đạo các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục cung cấp thông tin về năng lực đào tạo, bồi dưỡng nhân lực ngành giáo dục.

d) Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục.

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- a) Thẩm định dự toán chi tiết kinh phí triển khai Đề án hằng năm.
- b) Bố trí ngân sách hằng năm cho các Vụ, Cục, Văn phòng Bộ, Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án theo quy định.

4. Cục Công nghệ thông tin

- a) Thẩm định chuyên môn về công nghệ thông tin.
- b) Chủ trì phối hợp các đơn vị giám sát, đánh giá hoạt động của Đề án liên quan đến công nghệ thông tin.

5. Vụ Công tác học sinh, sinh viên

Chỉ đạo các cơ sở đào tạo giáo viên điều tra, khảo sát, cung cấp thông tin về nhu cầu tìm kiếm việc làm của học sinh, sinh viên sư phạm đang theo học, đã tốt nghiệp.

6. Văn phòng Bộ

Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực thực hiện thông tin, truyền thông về mạng thông tin cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Các sở giáo dục và đào tạo

a) Chỉ đạo các cơ sở sử dụng nhân lực ngành giáo dục của địa phương cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên của địa phương và khai thác thông tin, dữ liệu trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục cho việc kết nối cung - cầu trong đào tạo và sử dụng nhân lực ngành giáo dục của địa phương.

b) Chỉ đạo các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực, các cơ sở sử dụng nhân lực của địa phương cung cấp, cập nhật, khai thác thông tin trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục.

c) Triển khai thực hiện các công việc khác của Đề án theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Các cơ sở đào tạo, cung ứng nhân lực trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về năng lực đào tạo, cung ứng nhân lực của đơn vị và khai thác thông tin, dữ liệu trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Triển khai thực hiện các công việc khác của Đề án theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Các cơ sở sử dụng nhân lực

a) Các cơ sở sử dụng nhân lực trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng nhân lực của đơn vị và khai thác thông tin, dữ liệu trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện các công việc khác của Đề án theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Các đơn vị, tổ chức khác (ngoài phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo) tham gia cung cấp, cập nhật thông tin cung - cầu nhân lực ngành giáo dục và khai thác thông tin cung - cầu nhân lực trên cơ sở gắn kết quyền lợi khai thác và trách nhiệm cung cấp thông tin.

10. Các cá nhân có nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và tìm kiếm việc làm ngành giáo dục

Thực hiện việc cung cấp, cập nhật thông tin của mình và khai thác thông tin, dữ liệu trên website cung - cầu nhân lực ngành giáo dục theo quy định trên cơ sở gắn kết quyền khai thác thông tin và nghĩa vụ cung cấp, cập nhật thông tin.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng cơ sở đào tạo nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu VT, TTHTĐTCUNL.

KT.BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga